

BÁO CÁO

Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025

Thực hiện Thông báo số 11/TB-HĐND ngày 24/10/2025 của HĐND xã về kết quả Hội nghị liên tịch giữa Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã về dự kiến nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 - HĐND xã khóa I;

Thực hiện chương trình công tác năm của UBND xã. UBND xã Đồng Phú báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM VÀ TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đặc điểm tình hình:

Xã Đồng Phú được thành lập ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập 03 xã Tân Lập, Tân Tiến, và thị trấn Tân Phú theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025.

Trước sáp nhập khu vực 03 đơn vị hành chính trên được xem là trung tâm của huyện Đồng Phú. Sau sáp nhập xã Đồng Phú được xem là trọng điểm công nghiệp phía Tây Nam tỉnh Đồng Nai, với diện tích 138,66km² trên địa bàn xã hiện nay có 02 Khu công nghiệp (*Bắc Đồng Phú khoảng 190ha, dự kiến mở rộng thêm khoảng 130ha và Nam Đồng Phú khoảng 70ha, dự kiến mở rộng khoảng 480ha*), 04 Cụm công nghiệp (*Tân Phú khoảng 60ha, Tân Tiến 1 và 2 khoảng 120ha, Hà Mỹ khoảng 10ha*), thu hút hàng chục ngàn người đến cư trú và tham gia các hoạt động công nghiệp, thương mại, dịch vụ; hạ tầng giao thông trên địa bàn tương đối đồng bộ đã tạo điều kiện cho các hoạt động vận tải hàng hóa và giao thương buôn bán giữa Đồng Phú với các khu vực lân cận.

Dân số xã Đồng Phú sau sáp nhập là 11.933 hộ, 42.531 nhân khẩu, nhiều dân tộc và nhiều tôn giáo sinh sống đan xen, tạo thành một không gian sống đa dạng; là đơn vị có mức phát triển kinh tế, xã hội tương đối nhanh, nhưng cũng tiềm ẩn nhiều vấn đề như: giải quyết các loại thủ tục hành chính nhất là thủ tục hành chính liên quan đất đai, xây dựng, GPMB thực hiện dự án... mâu thuẫn trong xã hội, nhất là các mâu thuẫn liên quan đến tranh chấp đất đai, vi phạm về đất đai, môi trường, ANTT, tranh chấp dân sự ...dẫn đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị phản ánh tăng.

2. Tình hình khiếu nại, tố cáo

a. Về khiếu nại: trước sáp nhập các đơn, thư đã được chính quyền 03 đơn vị cũ giải quyết dứt điểm; từ ngày 01/7/2025 đến nay phát sinh có 02 đơn khiếu nại, của bà Cao Thị Mai liên quan đến tuyển dụng viên chức của HĐTD viên chức huyện Đồng Phú (cũ) và ông Nguyễn Văn Đức liên quan đến các văn bản hành chính giải quyết về đất đai huyện Đồng Phú (cũ).

b. Về tố cáo: không có vụ việc tố cáo nào.

3. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Nguyên nhân chủ quan: việc giải quyết thủ tục hành chính của một số cơ quan đơn vị còn chậm, năng lực chuyên môn một số bộ phận còn hạn chế có một số vụ việc giải quyết chưa rõ ràng dẫn đến phản ứng của người dân, tâm lý của CBCCC trước khi sáp nhập có lúc, có nơi còn biểu hiện làm việc chưa nhiệt tình;

Nguyên nhân khách quan: Nhân lực của cơ quan, đơn vị sau khi tập trung cho sắp xếp bộ máy theo chỉ đạo của Trung ương xong tiếp tục xin nghỉ chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP, các vị trí việc làm cụ thể nhất là vị trí tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Văn phòng HĐND và UBND xã chưa có, các vụ việc trước đây thuộc cấp huyện đã được giải quyết nhưng chưa dứt điểm.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân trong năm:

Trước ngày 01/7/2025 Theo Quy định số 11-QĐ/TW, hàng tháng người đứng đầu cấp ủy cấp huyện, cấp xã phải tổ chức tiếp công dân, theo đó Bí thư Đảng ủy tiếp công dân 04 lần/tháng, trước sáp nhập (01/01/2025 đến ngày 30/06/2025) Đảng ủy 02 xã, 01 thị trấn đã xếp lịch cho các đồng chí Bí thư Đảng ủy của 02 xã, 01 thị trấn tiếp được 72 lần (4 lần/tháng). Trong các lần tiếp công dân của Bí thư Đảng ủy xã không có lượt công dân nào đến khiếu nại, tố cáo, có 35 lượt công dân phản ánh, kiến nghị. Sau sáp nhập Đảng ủy xã đã xếp lịch cho đ/c Bí thư Đảng ủy xã tiếp được 18 lần (4 lần/tháng). Trong các lần tiếp công dân của Bí thư Đảng ủy xã không có lượt công dân nào đến khiếu nại, tố cáo, có 23 lượt công dân phản ánh, kiến nghị.

Theo Quy định tại Luật Tiếp công dân năm 2013, hàng tháng Chủ tịch UBND các cấp phải tổ chức tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định, theo đó trước sáp nhập Chủ tịch UBND 02 xã, 01 thị trấn tiếp công dân được 72 lần (4 lần/tháng). Trong các lần tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã không có lượt công dân nào đến khiếu nại, tố cáo, có 46 lượt công dân phản ánh, kiến nghị.

Sau sáp nhập: Tổng số lượt tiếp 131 lượt, số người được tiếp: 112 người, số vụ việc 89 (tiếp lần đầu 86, tiếp nhiều lần 3); số đoàn đông người được tiếp: không có. Kết quả tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã: 24 lần bao gồm cả tiếp

công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp và bầu cử; tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV đang diễn ra, việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã đúng so với quy định của Luật Tiếp công dân.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn:

a) Tổng số đơn: trước ngày 01/7/2025 chuyển sang **0**, sau ngày 01/7/2025 đến ngày 30/11/2025 tiếp nhận **68** đơn và 21 kiến nghị phản ánh trực tiếp.

- Số đơn đã xử lý **68/68** Tổng số đơn tiếp nhận;

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý **89** (trong đó có 21 vụ việc kiến nghị phản ánh trực tiếp).

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: **2**

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: **0**

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: **87**

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: **78**

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết. **9** (đang giải quyết, chuyển kỳ sau)

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: **87**

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: **00**

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền:

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết **80/89** tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại **02**, tố cáo **0**, kiến nghị, phản ánh **87**) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết. **80/89** (đạt 89,88%)

a) Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: **2** (Trong đó đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Đức đã hướng dẫn cụ thể; đơn bà Cao Thị Mai đã có quyết định giải quyết)

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...; không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu: đảm bảo theo quy trình, quy định của Pháp luật; khiếu nại lần 2: bà Cao Thị Mai đã nộp hồ sơ khiếu nại lần 2 đến UBND tỉnh Đồng Nai

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo:

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết; không có
- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, ...; không có
- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo; không có
- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, ... không có

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết. **78/87** (đạt 89,6%)

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có):

Tổng số người được bảo vệ trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm. không có

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Đảng ủy xã, HĐND xã và Đảng ủy UBND xã rất quan tâm đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, định kỳ Đảng ủy xã, HĐND xã và Đảng ủy UBND xã và các Tổ Đại biểu HĐND xã đã luân phiên chủ động đăng ký lịch tiếp công dân tại UBND xã;

Lãnh đạo UBND xã luôn trú trọng đến công tác tiếp công dân và chỉ đạo xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân, trong năm đã ban hành 05 văn bản thông báo tiếp Công dân tháng 7, 8, 9, 10, 11 và 46 loại văn bản gồm: Quyết định thành lập tổ liên ngành tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp và Bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV, các Kế hoạch, lịch trực kèm theo; Quyết định thành lập Tổ hòa giải đơn tranh chấp đất đai, công văn giao xác minh đơn thư, Thông báo kết luận tiếp công dân và Thông báo trả lời công dân...

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 02 ngày 14/7/2025 về Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải cơ sở, xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn. Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 16/7/2025 về tổ chức ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tổ chức tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đồng Phú lần thứ I

nhiệm kỳ 2025-2030, Luật bầu cử Đại biểu quốc hội và HĐND, Luật Căn cước, Luật bảo hiểm xã hội, được 03 lần với 350 lượt người dự

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ; không có

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người). 01 lớp do Thanh tra tỉnh mở tại Đồng Phú với hơn 250 người tham dự trong đó xã Đồng Phú có 10 CBCC tham dự.

c) *Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố).* UBND xã đã rà soát kiểm tra và ban hành báo cáo 06 báo cáo, công văn liên quan đến giải trình đơn bà Cao Thị Mai; rà soát thực hiện Kết luận Thanh tra số 04 của Thanh tra tỉnh và rà soát thực hiện Kết luận Thanh tra số 132 của Bộ xây dựng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Đảng ủy, HĐND và UBND xã luôn quan tâm đến công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh; việc thực hiện quy định về tiếp công dân của người đứng đầu, Chủ tịch UBND xã được thực hiện đúng quy định, ngoài ra Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND xã và Tổ Đại biểu HĐND xã cũng thường xuyên tham gia tiếp công dân định kỳ; tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh thuộc thẩm quyền được thực hiện bài bản đúng quy định; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức và Nhân dân; công tác xây dựng lực lượng được quan tâm; việc ứng dụng công nghệ thông tin và phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kiến nghị phản ánh được thực hiện cơ bản đảm bảo.

2. Tồn tại, hạn chế

Chất lượng tiếp nhận và giải quyết các vụ việc của cơ quan chuyên môn còn hạn chế, hàng chục đơn, vụ việc được UBND xã giao xác minh, xử lý còn chậm, có một số văn bản cơ quan tham mưu trả lời công dân chưa đảm bảo về hình thức và nội dung, thủ trưởng cơ quan chuyên môn chưa quan tâm sâu sát đến giải quyết các kiến nghị phản ánh của nhân dân, còn phải để Chủ tịch UBND xã nhắc nhở, đơn đốc; việc sắp xếp tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã có lúc còn gặp khó khăn do công việc nhiều và thường xuyên công tác đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan: Các đơn vị mới hình thành có nội dung công việc của cấp huyện, các xã cũ giải quyết còn tồn chưa dứt điểm, cán bộ, công chức xã

chủ yếu kiêm nhiệm và mới tiếp cận nhiệm vụ; chế độ chính sách đối với cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh tại xã còn thấp, số cán bộ công chức xin nghỉ chế độ 178/2025/NĐ-CP tăng. Nhiều văn bản mới CBCC cần phải nghiên cứu trước khi áp dụng. Chuyên môn nghiệp vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của CBCC còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan: Sau sắp xếp bộ máy nhiệm vụ của cán bộ, công chức tăng lên nhiều lần việc sắp xếp thời gian để thực hiện từng nhiệm vụ gặp rất nhiều khó khăn, bản thân CBCC tiếp công dân chưa có kinh nghiệm, trách nhiệm thủ trưởng một số phòng, cơ quan, đơn vị chưa cao.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Thời gian đầu của hoạt động vận hành chính quyền địa phương 2 cấp có thể sẽ phát sinh một số khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh liên quan nhiều đến đất đai, tài nguyên môi trường, giải quyết các thủ tục hành chính, thực hiện các dự án hạ tầng tại địa phương, các nội dung này chủ yếu do lịch sử để lại.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Phương hướng:

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân; phân loại xử lý đơn, vụ việc kịp thời đúng hạn đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, tập trung, chủ động trong mọi tình huống công tác. Tập trung vào công tác tiếp công dân xử lý đơn, thư phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

2. Nhiệm vụ:

Chủ động xây dựng kế hoạch tiếp công dân năm 2026, phối hợp nắm bắt tình hình trong nhân dân. Tiếp tục rà soát các văn bản QPPL liên quan, phân công đơn vị, cán bộ, công chức, tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, phân loại giải quyết dứt điểm các đơn, vụ việc phát sinh trong năm.

3. Giải pháp:

Chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, khu dân cư nắm bắt chặt chẽ các vấn đề, hiện tượng, vụ việc phát sinh, qua đó chủ động các phương án, biện pháp giải quyết.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động trong nhân dân, tự hòa giải các mâu thuẫn tranh chấp phát sinh.

Lựa chọn, đề xuất bố trí cán bộ công chức có kinh nghiệm, trình độ năng lực để giao giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền.

Tiếp tục áp dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

Chấn chỉnh và xử lý kịp thời đối với cá nhân người đứng đầu các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ giải quyết đơn thư, kiến nghị phản ánh của nhân dân nhưng không đảm bảo về chất lượng giải quyết cũng như thời gian giải quyết.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo; nhất là các vụ việc liên quan đến cấp huyện trước đây.

Bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ cho cán bộ công chức, bố trí kinh phí hỗ trợ cho cán bộ công chức tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh. Bố trí trang thiết bị (*Máy tính, máy in, máy Scan, máy photocopy, camera*)

Bố trí tại văn phòng HĐND và UBND xã ít nhất 01 vị trí việc làm là công chức có chuyên môn phù hợp thực hiện công việc liên quan đến tiếp nhận và tham gia giải quyết các nội dung công việc liên quan đến Thanh tra, tiếp công dân và giải quyết đơn thư,

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo kiến nghị phản ánh năm 2025 của UBND xã Đồng Phú./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Đảng ủy UBND xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Hùng Phi